

Bản án số: 48/2024/HSST
Ngày 15/5/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Hợp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thụ .

2. Ông Nguyễn Hoàng Hà

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam.

Đại diện VKSND huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình- Kiểm sát viên.

Ngày 15/5/2024 tại trụ sở Tòa án nhân tỉnh Bắc Giang; Tòa án nhân dân huyện Lục Nam mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 37/2024/TLST-HS ngày 12/4/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2024/QĐXXST- HS ngày 02/5/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Khu dân cư H, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; nghề N: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; con ông: Nguyễn Văn Y (đã chết) và con bà Tuyển Thị Q; vợ: Khúc Thị Q; con: Có 04 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018/HS-ST ngày 20/4/2018 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Hải Dương tước đoạt 26 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong bản án ngày 29/12/2019). Bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại phiên tòa.

Người có Qền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1971. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn B, xã L, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Người chứng kiến:

Ông Đồng Văn N, sinh năm 1962. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn X, xã C, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 02 giờ 00 phút ngày 18/01/2024 tại khu vực rìa đường Quốc lộ 31 thuộc thôn X, xã C, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Tổ công tác Công an huyện Lục Nam phối hợp cùng Công an xã C, huyện Lục Nam tiến hành kiểm tra, bắt quả tang đối tượng Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1985 trú tại khu dân cư H, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: Thu tại vị trí hốc tay nắm mở cửa của phía trước bên ghế lái xe ô tô nhãn hiệu Laccetti, màu đen biển số 29A-260.30 của D: 01 túi nilon màu trắng được bọc kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ bên trong đựng chất tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy), được niêm phong bì thư ký hiệu “QT1”. Thu giữ tại mặt kính chắn gió phía trong xe ô tô biển số 29A-260.30 lắp đặt 01 hệ thống camera hành trình màu đen nhãn hiệu WIFIHD bên trong camera gắn 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Mitas 64GB màu đen được niêm phong bì thư ký hiệu “KT”. Thu giữ của Nguyễn Ngọc D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR màu trắng cũ, bị vỡ lưng số Imei: 357362090676126, được niêm phong bì thư ký hiệu “QT2” ; thu giữ tại túi quần phía sau của D số tiền 1.225.000 đồng; 01 xe ô tô nhãn hiệu Laccetti màu đen biển số 29A-260.30.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Ngọc D không phát hiện thu giữ gì.

Số vật chứng thu giữ nghỉ là ma túy Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Nam đã trưng cầu gửi giám định. Tại Kết luận giám định số 189/KL-KTHS ngày 22/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có khối L 0,202gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Nguyễn Ngọc D khai nhận: Ngày 15/01/2024 D một mình đi xuống thành phố Hải Phòng chơi, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên D đã một mình đi đến khu vực đường tàu thuộc quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng và gặp một người đàn ông không quen biết, người này hỏi D “Có lấy ma túy không” thì D bảo “Có” rồi lấy ra 300.000 đồng đưa cho người đàn ông này, sau đó người này chỉ D ra gốc cây gần bên lề đường, D hiểu ý là ma túy để ở gốc cây nên đã đi đến gốc cây người đàn ông này chỉ và nhặt lấy 01 túi nilon màu trắng có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ bên trong đựng ma túy dạng đá (tức ma túy Methamphetamine), D cất gói ma túy vào trong túi quần và đi về. Đến khoảng 22 giờ ngày 17/01/2024, D đi từ nhà đến nhà anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1971 trú tại thôn B, xã L, thành phố C, tỉnh Hải Dương làm nghề lái xe taxi, hiện ở khu dân cư Nguyễn Trãi 2, đường Tôn Đức Thắng, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương và mượn anh L chiếc xe ô tô nhãn hiệu Laccetti, màu đen,

biển số 29A-260.30 để đi lên huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang mục đích để đi chơi với bạn, trên đường đi D để túi ma túy đã mua được vào hộc cánh cửa xe ô tô bên cạnh ghế lái với mục đích để sau này sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 18/01/2024 D đi đến khu vực thôn X, xã C, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, D dừng xe đợi một người bạn nữ của D tên là Hồng (không biết rõ họ tên, địa chỉ) ra gặp. Trong lúc đứng chờ chị Hồng thì D bị tổ công tác Công an huyện Lục Nam phối hợp cùng Công an xã C, huyện Lục Nam, kiểm tra bắt quả tang.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Nam đã tiến hành kiểm tra việc sử dụng chất ma túy đối với Nguyễn Ngọc D, kết quả: D dương tính với ma túy MDMA, Methamphetamine. Ngày 01/4/2024 Công an huyện Lục Nam đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 46 đối với Nguyễn Ngọc D.

Cáo trạng số 42/CT- VKS ngày 11/4/2024 của VKSND huyện Lục Nam đã truy tố Nguyễn Ngọc D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thừa nhận nội dung bản Cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, không oan sai, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Lục Nam thực hành Quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên. Sau khi đánh giá tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đã đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38- BLHS, xử phạt Nguyễn Ngọc D từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2024.

Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47- BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106- BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư ký hiệu QT1 bên trong đựng mẫu vật ma túy được hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang;

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR màu trắng cũ, bị vỡ lưng, số Imei: 357362090676126 được niêm phong bì thư ký hiệu “QT2” và số tiền 1.225.000 đồng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo Q định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Quyền, trình tự, thủ tục theo Quyết định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp với Quyết định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là thành khẩn, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, vật chứng của vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Hồi 02 giờ 00 phút ngày 18/01/2024, tại khu vực thôn X, xã C, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang Nguyễn Ngọc D đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,202 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an huyện Lục Nam phối hợp Công an xã C, huyện Lục Nam kiểm tra bắt quả tang. Cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 11/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Quyết định tại khoản 1 Điều 249 – Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Trong vụ án này bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự độc Quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tác động xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, phải có mức hình phạt tù tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018-HSST ngày 20/4/2018 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Hải Dương tước phạt 26 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được Quyết định tại điểm s khoản 1 Điều 51 – Bộ luật Hình sự.

Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án theo Quyết định tại Điều 329- Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hiện tại bị cáo không có nghề N và thu nhập ổn định. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng, đồ vật liên quan vụ án:

Đối với xe ô tô nhãn hiệu Laccetti, màu đen, biển số 29A-260.30, bị thu giữ khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của D nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý và đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe ô tô trên cùng 01 thẻ nhớ nhãn hiệu Mitas 64GB màu đen cho ông Nguyễn Văn L, ông L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì nên HĐXX không xem xét.

Đối với 01 phong bì thư ký hiệu QT1 bên trong đựng mẫu vật ma túy được hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có khối L 0,172gam là vật cấm lưu hành cần được tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR màu trắng cũ, bị vỡ lưng, số Imei: 357362090676126 được niêm phong bì thư ký hiệu “QT2” và số tiền 1.225.000 đồng xác định bị cáo không dùng vào việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Q định của pháp luật.

[9] Về Qền kháng cáo: Bị cáo; người có Qền lợi, nghĩa vụ liên quan có Qền kháng cáo bản án theo Q định của pháp luật.

[10] Đề nghị của đại diện VKS ở tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUẾT ĐỊNH:

(1) Căn cứ khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 – Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Ngọc D 01 năm 06 tháng (một năm sáu tháng) tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 18/01/2024.

(2) Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47- BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106- BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư ký hiệu QT1 bên trong đựng mẫu vật ma túy được hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang (có khối L 0,172gam).

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR màu trắng cũ, bị vỡ lưng, số Imei: 357362090676126 được niêm phong bì thư ký hiệu “QT2” và số tiền 1.225.000 đồng (một triệu hai trăm hai mươi năm nghìn đồng), nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam).

(3) Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 – BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Q định về án phí, lệ phí. Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc D phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

(4) Về Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333, 334 - BLTTHS. Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được biết có Quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày thụY án sơ thẩm. Người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có Quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- CCTHADS huyện Lục Nam;
- Cơ quan CSĐT CA. huyện Lục Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Văn Hợp

